

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LAI CHÂU

HỎI - ĐÁP
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TỈNH
LẦN THỨ XIV

(Tài liệu dùng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở và Nhân dân)

Lai Châu, tháng 11 năm 2020

LỜI GIỚI THIỆU

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 được tổ chức trọng thể từ ngày 21 đến ngày 23-10-2020 tại thành phố Lai Châu. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết, thống nhất đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020, đề ra quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp phát triển tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020-2025.

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 10-11-2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025”, để phục vụ việc nghiên cứu, quán triệt, học tập và tuyên truyền sâu rộng nghị quyết đại hội tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn và xuất bản tài liệu ***“Hỏi - Đáp Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV”***.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu này với các đồng chí và Nhân dân.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY LAI CHÂU

Câu 1

Hỏi: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV xác định phương châm là gì? Chủ đề của Đại hội như thế nào?

Trả lời:

- Phương châm của Đại hội là: “Đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, đổi mới, phát triển”.

- Chủ đề của Đại hội là: Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; bảo đảm quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; huy động các nguồn lực xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.

Câu 2

Hỏi: Những kết quả nổi bật trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 là gì?

Trả lời:

5 năm qua, với phương châm “**Hành động, kỷ cương, hiệu quả**”, Đảng bộ tỉnh đã thực hiện đạt và vượt 10/10 chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII đề ra, tạo tiền đề vững chắc để tiếp tục phát triển trong nhiệm kỳ 2020-2025.

Kinh tế phát triển khá, chất lượng tăng trưởng có tính bền vững. Văn hóa, xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực; chất lượng giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên. An sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo, giảm nghèo nhanh; bản sắc

văn hóa các dân tộc được giữ gìn, bảo tồn và phát huy. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; chính trị xã hội ổn định. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt kết quả tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên được nâng lên; đoàn kết các dân tộc được củng cố, tăng cường. Nhiều chỉ tiêu phát triển đạt mức trung bình so với các tỉnh trong khu vực miền núi phía Bắc.

Câu 3

Hỏi: Trong nhiệm kỳ (2015-2020) kinh tế của tỉnh đạt được những kết quả nổi bật nào?

Trả lời: Kinh tế của tỉnh phát triển khá toàn diện và đạt được những kết quả nổi bật:

- Tổng sản lượng lương thực có hạt 220.000 tấn, đạt 110% chỉ tiêu Nghị quyết. Phát triển 3.280 ha lúa hàng hóa, sản lượng trên 16.500 tấn; mở rộng vùng chè 7.775 ha, trong đó trồng mới 4.263 ha, vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Chăn nuôi theo hướng tập trung, tỷ lệ tăng đàn bình quân hằng năm đạt 4-5%; tỷ lệ che phủ rừng được nâng lên 50,5%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

- Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực, chất lượng được nâng lên. Đến năm 2020 tỉnh có 2 đơn vị cấp huyện (Thành phố Lai Châu và huyện Tân Uyên); 39 xã (trên 40%) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Ngành công nghiệp có mức tăng trưởng khá, giá trị tổng sản phẩm toàn ngành tăng bình quân

37,02%/năm. Tỷ trọng công nghiệp điện chiếm 87,9%, công nghiệp chế biến nông sản bước đầu phát triển, nhất là chế biến chè với 11 cơ sở, tổng công suất 245 tấn búp tươi/ngày.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hằng năm đều đạt và vượt dự toán Trung ương và tỉnh giao, năm 2020 ước đạt trên 2.000 tỷ đồng, đạt chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 2 lần so với năm 2015. Tổng chi ngân sách 38.721 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển chiếm 27% trong tổng chi ngân sách địa phương. Chất lượng tín dụng được đảm bảo, nợ xấu giảm còn dưới 2,4%.

- Giai đoạn 2016-2020: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 26.276 tỷ đồng, tăng bình quân 8,48%/năm; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu ước đạt 200,2 triệu USD, giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 72,8 triệu USD, tăng trên 12% so với Nghị quyết.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên 23.000 tỷ đồng, trong đó ngân sách Nhà nước gần 11.000 tỷ đồng. Đến nay, 100% xã có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 93,7% thôn, bản có đường ô tô hoặc xe máy đi lại thuận lợi; 100% xã, phường, thị trấn và 95,1% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; tỷ lệ phòng học kiên cố và bán kiên cố đạt 96,6%; có 93,5% trạm y tế được xây dựng kiên cố; 78,7% xã và 63,6% thôn, bản, tổ dân phố có nhà văn hóa.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai.

Câu 4

Hỏi: Nhiệm kỳ 2015-2020, lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được kết quả như thế nào?

Trả lời: Lĩnh vực văn hóa, xã hội đạt được kết quả khá toàn diện.

- Hệ thống trường, lớp học, cơ sở đào tạo được sắp xếp tinh gọn; cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản đủ về số lượng, chất lượng được nâng lên. Toàn tỉnh có 170 trường chuẩn quốc gia, vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 50%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

- Hoạt động khoa học và công nghệ được quan tâm; triển khai gần 50 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp nhà nước và cấp tỉnh.

- Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết về y tế: 12,1 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ xã có bác sỹ làm việc đạt 78,7%; 90 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Có 85% hộ gia đình, 70,6% thôn, bản, khu phố, 96% cơ quan, đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa. Triển khai thực hiện kế hoạch số hóa truyền hình mặt đất, tỷ lệ phủ sóng phát thanh và truyền hình đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 4,75%/năm; 2 huyện Than Uyên và Tân Uyên được Chính phủ công nhận thoát nghèo giai đoạn 2018-2020.

- Thực hiện tốt công tác dân tộc; tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, cơ bản đảm bảo hoạt động các tôn giáo trên địa bàn đúng pháp luật.

Câu 5

Hỏi: Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại nhiệm kỳ qua, tỉnh ta đạt được những kết quả gì?

Trả lời:

- Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân ngày càng vững mạnh. Hằng năm tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đều đạt 100% chỉ tiêu giao. Quản lý, bảo vệ vững chắc đường biên, mốc giới.

- Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Triển khai sâu rộng các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội”.

- Quan hệ đối ngoại giữa tỉnh Lai Châu với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc và các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào được duy trì và phát triển; quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các đại sứ quán được mở rộng.

Câu 6

Hỏi: Nhiệm kỳ qua, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng nào?

Trả lời:

- Công tác xây dựng Đảng về chính trị tự tưởng được quan tâm lãnh đạo. Chú trọng tuyên truyền, giáo

dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kịp thời quán triệt, học tập, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm chắc tình hình, chủ động định hướng thông tin, dư luận xã hội. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng nhận diện, phát hiện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” để khắc phục. Quan tâm lãnh đạo thực hiện công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Thực hiện hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đến tháng 10/2020, toàn tỉnh giảm 276 tổ chức, 300 lãnh đạo, quản lý các cấp, 1.860 biên chế, giảm 02 đơn vị hành chính cấp xã, 213 bản, khu phố và trên 2.000 người hoạt động không chuyên trách cấp xã, bản, khu phố.

Duy trì 100% thôn, bản, khu dân cư, trường học, trạm y tế có chi bộ. Trong nhiệm kỳ kết nạp được 7.459 đảng viên, vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Hằng năm 100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 90% tổ chức cơ sở đảng, trên 90% đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không còn tổ chức cơ sở đảng yếu kém.

- Chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

- Công tác nội chính được quan tâm chỉ đạo hiệu quả, đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt cải cách tư pháp

- Công tác dân vận chú trọng tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, tin tưởng, chấp hành, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phát huy vai trò công tác dân vận trong phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới.

Câu 7

Hỏi: Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp như thế nào?

Trả lời:

- Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng. Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục đổi mới, có chuyển biến tích cực về chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát, tiếp xúc và giải quyết kiến nghị của cử tri, ban hành các nghị quyết. Ủy ban nhân dân các cấp chủ động, tích cực triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh ủy, cấp ủy cùng cấp, nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Tích cực chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính; thực hiện hệ thống quản lý điều hành văn bản liên thông 4 cấp.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Câu 8

Hỏi: Phát huy dân chủ, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chuyên biến ra sao?

Trả lời:

- Kịp thời nắm tình hình, nguyện vọng và tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành, thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh. Chất lượng tổ chức, số lượng đoàn viên, hội viên được nâng lên, tỷ lệ tổ chức cơ sở vững mạnh đạt 72,5%. Thực hiện tốt hơn vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Chú trọng phát huy sức mạnh khối đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của Nhân dân trong phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng cộng đồng các dân tộc bình đẳng, cùng phát triển, góp phần củng cố niềm tin và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

- Tham gia giám sát và phản biện xã hội góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Câu 9

Hỏi: Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 còn những hạn chế, yếu kém nào?

Trả lời:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa thật bền vững. Chất lượng một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới ở một số xã chưa bền vững.

- Thương mại, dịch vụ phát triển chưa đều; xuất nhập khẩu chưa ổn định. Kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội một số địa bàn còn thấp kém. Giải quyết vướng mắc về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đầu tư còn chậm.

- Chất lượng giáo dục còn hạn chế. Chất lượng khám chữa bệnh còn ở mức độ thấp so với cả nước; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi còn cao. Các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông phát triển chưa thật sâu rộng. Giảm nghèo chưa thật bền vững.

- Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc một số cơ sở phát triển chưa sâu rộng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có nơi, có thời điểm còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Quan hệ đối ngoại, hợp tác đầu tư với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) và xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hạn chế.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng ở một số tổ chức cơ sở đảng chưa nhiều. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác kiểm tra, giám sát; nội chính, phòng, chống tham nhũng một số nơi chưa được chú trọng. Công tác dân vận của hệ thống chính trị ở một số nơi hiệu quả chưa cao. Nội dung, phương thức

hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhất là ở cơ sở có mặt hiệu quả còn thấp.

- Chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội đồng nhân dân ở một số địa phương cơ sở chưa toàn diện. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ủy ban nhân dân các cấp có việc chưa quyết liệt, việc chấp hành quy chế làm việc, kỷ cương, kỷ luật của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa nghiêm.

Câu 10

Hỏi: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm là gì?

Trả lời:

- *Khách quan:* Những khó khăn vốn có của tỉnh miền núi, biên giới; ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”.

- *Chủ quan:* Xây dựng, quản lý quy hoạch, khai thác nguồn lực một số lĩnh vực hiệu quả thấp. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu. Trình độ, năng lực, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa ngang tầm nhiệm vụ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cấp ủy, chính quyền một số nhiệm vụ chưa thật quyết liệt. Trình độ sản xuất của Nhân dân một số địa phương còn thấp.

Câu 11

Hỏi: Những kinh nghiệm nào được Đảng bộ tỉnh rút ra trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020?

Trả lời: Đại hội XIV rút ra 5 kinh nghiệm là:

Một là, giữ vững đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ, đặc biệt chăm lo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp trong sạch, vững mạnh. Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo phải toàn diện, sâu sát, quyết liệt..

Hai là, kịp thời cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sát với thực tiễn. Chủ động nắm, dự báo đúng tình hình, xử lý những vấn đề nảy sinh, không để bị động, bất ngờ.

Ba là, coi trọng tổng kết thực tiễn, kế thừa những bài học kinh nghiệm, đồng thời có tư duy đổi mới, hành động quyết liệt; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư nguồn lực và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định.

Bốn là, chú trọng đánh giá đúng nguồn lực, động lực phát triển và phát huy mạnh mẽ nguồn lực toàn xã hội; xây dựng cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi. Quan tâm phát triển hài hòa lợi ích của các tầng lớp trong xã hội, các dân tộc, địa bàn đặc biệt khó khăn.

Năm là, quan tâm chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ người dân tộc; giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ.

Câu 12

Hỏi: Quan điểm chỉ đạo phát triển giai đoạn 2020-2025 được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV xác định như thế nào?

Trả lời:

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Quán triệt thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kịp thời cụ thể hóa, tập trung lãnh đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả. Phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; thực hành dân chủ, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Kiên quyết khắc phục những hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trách nhiệm, gắn bó mật thiết với Nhân dân; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, gương mẫu, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

3. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát huy mạnh mẽ tiềm năng, lợi thế, huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế, xã hội nhanh, bền vững. Lấy phát triển kinh tế nông nghiệp là trung tâm lan tỏa, thúc đẩy công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Phát triển hài hòa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng,

an ninh vững chắc; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển.

Câu 13

Hỏi: Mục tiêu tổng quát phát triển giai đoạn 2020-2025 được Đại hội xác định là gì?

Trả lời:

Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và chất lượng dân số; bảo tồn, phát triển giá trị văn hóa bản sắc tốt đẹp của các dân tộc. Đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, an ninh vững chắc; xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững, phấn đấu đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực các tỉnh miền núi phía Bắc, đến năm 2045 là tỉnh có kinh tế, xã hội đạt mức trung bình của cả nước.

Câu 14

Hỏi: Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã xác định các chỉ tiêu chủ yếu nào đến năm 2025?

Trả lời: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã đề ra 4 nhóm với 11 chỉ tiêu chủ yếu. Cụ thể như sau:

*** Các chỉ tiêu về kinh tế**

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 9-10%/năm. GRDP bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 12,44%; công nghiệp, xây dựng 42,42%; dịch vụ 36,43%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 8,71%.

(2) Giá trị gia tăng ngành nông nghiệp đạt trên 5%/năm; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 226.000 tấn; diện tích cây chè 10.000 ha, trồng mới 2.400 ha; tăng trưởng đàn gia súc trên 5%/năm. 57,5% xã đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã dưới 15 tiêu chí, 02 huyện nông thôn mới (Tam Đường, Than Uyên). Tỷ lệ che phủ rừng 54%.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 3.000 tỷ đồng.

(4) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tăng trung bình 11,5%/năm, trong đó: Xuất khẩu hàng địa phương tăng bình quân 10%/năm. Tổng lượt khách du lịch tăng bình quân 20%/năm.

(5) 100% số thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi; 97% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia. 100% trường học và trạm y tế xã được xây dựng kiên cố. Trên 93% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh; 99% dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung.

*** Các chỉ tiêu về văn hóa, xã hội**

(6) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tỷ lệ học sinh Mẫu giáo đến trường 98%; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi học Tiểu học 99,8%; Trung học cơ sở 95%;

Trung học phổ thông 60% trở lên. 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 2 trở lên và đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 1 trở lên. Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 66%.

(7) 70% dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; 13 bác sỹ/1 vạn dân; mức giảm tỷ suất sinh 0,4‰/năm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 15%, thể thấp còi xuống 20%.

(8) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 3%/năm, riêng huyện nghèo giảm 4%/năm; giải quyết việc làm cho 8.500 lao động/năm; đào tạo nghề cho 8.000 lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 62,8%.

(9) 80% thôn, bản, khu dân cư có nhà văn hóa; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh; 86% hộ gia đình, 75% thôn, bản, khu phố, 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa.

**** Chỉ tiêu về môi trường***

(10) Trên 95% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý, 75% số xã, phường, thị trấn tại các huyện, thành phố được thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.

**** Chỉ tiêu về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị***

(11) Trên 80% đảng bộ trực thuộc tỉnh, 90% trở

lên tổ chức cơ sở đảng, 90% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; hằng năm kết nạp từ 1.000 đảng viên trở lên. Trên 80% tổ chức chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội cơ sở đạt từ khá trở lên.

Câu 15

Hỏi: Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra các chương trình trọng điểm, nhiệm vụ đột phá nào?

Trả lời: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã đề ra 4 chương trình trọng điểm và 4 nhiệm vụ đột phá là:

*** Chương trình trọng điểm:**

(1) Chương trình phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung.

(2) Chương trình phát triển rừng bền vững.

(3) Chương trình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

(4) Chương trình nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã.

*** Nhiệm vụ đột phá**

(1) Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; chú trọng các công trình giao thông huyết mạch kết nối trong tỉnh và các tỉnh khu vực.

(2) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường

đầu tư kinh doanh thu hút doanh nghiệp, chú trọng phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã tại địa phương; tăng cường chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ vào quản trị và sản xuất.

(3) Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao ở các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, công nghệ thông tin, giáo dục, y tế. Đẩy mạnh khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

(4) Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung tạo sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản có giá trị, hiệu quả kinh tế cao trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ, đảm bảo quy trình, tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; xây dựng thương hiệu, “chỉ dẫn địa lý, đáp ứng tiêu chuẩn thị trường trong nước và xuất khẩu.

Câu 16

Hỏi: Nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững được Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định như thế nào?

Trả lời:

- Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nông nghiệp gắn với phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa tập trung. Đầu tư hạ tầng, mở rộng quy mô phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản địa phương theo Chương trình “mỗi xã một sản phẩm”(OCOP). Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia

súc, gia cầm; thu hút doanh nghiệp đầu tư chăn nuôi công nghiệp. Tiếp tục mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả nuôi trồng thủy sản lòng hồ và nuôi cá nước lạnh.

Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Chú trọng phát triển các vườn cây quý, trồng rừng cây phân tán, thực hiện tốt chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Nâng cao năng lực phòng, chống cháy rừng.

Đẩy nhanh cơ giới hóa, khuyến nông, thúc đẩy đầu tư thâm canh, chuyên canh, từng bước phát triển, ứng dụng công nghệ cao. Chú trọng kỹ thuật bảo quản, chế biến đảm bảo an toàn thực phẩm, có chứng nhận truy xuất nguồn gốc hàng hoá và mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững. Nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn; thực hiện toàn diện các tiêu chí ở các xã xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Tập trung sắp xếp, ổn định đời sống, phát triển sản xuất của đồng bào vùng nguy cơ bị thiên tai, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

Câu 17

Hỏi: Nhiệm vụ tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực tài chính, ngân hàng; phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch được Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định là gì?

Trả lời:

- Chú trọng phát triển, mở rộng các nguồn thu; chống thất thu và hạn chế nợ đọng thuế. Tăng cường các biện pháp thu ngân sách gắn với khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Quản lý, điều hành chặt chẽ chi ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách tiền tệ, tín dụng. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, giảm tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 2% so với tổng dư nợ.

- Thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp có sử dụng nhiều lao động nông thôn. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản có giá trị gia tăng cao. Duy trì phát triển tiểu thủ công nghiệp truyền thống, tạo sản phẩm du lịch; mở rộng phát triển công nghiệp sản xuất vật liệu.

- Phân đấu tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân trên 9%/năm; tăng cường quản lý thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng. Phát triển hạ tầng kỹ thuật cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu đáp ứng yêu cầu hoạt động của cửa khẩu quốc tế. Nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính, viễn thông đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Phát triển các loại hình du lịch. Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch theo hướng hình thành các sản phẩm đặc trưng của tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác phát triển du lịch với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) và các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tăng cường xúc tiến,

quảng bá hình ảnh về Lai Châu. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chuyên nghiệp.

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập, phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã tại địa phương. Đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng sản xuất hàng hóa. Quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện thuận lợi sẵn sàng đón dòng vốn đầu tư vào tỉnh.

Tích hợp quy hoạch, định hướng phát triển 2 vùng kinh tế (Vùng kinh tế quốc lộ 32 và 4D, Vùng kinh tế nông, lâm nghiệp Sông Đà) phát huy hiệu quả cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực, thu hút đầu tư nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế phát triển của từng vùng.

Câu 18

Hỏi: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định nhiệm vụ phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ như thế nào?

Trả lời:

Phối hợp với Bộ Giao thông - Vận tải đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa vào sử dụng tuyến đường nối thành phố Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đề nghị đầu tư, nâng cấp đường nối thành phố Lai Châu với Cửa khẩu Ma Lù Thàng, quốc lộ 279 nối Lai Châu với Sơn La, quốc lộ 4H. Nâng cấp một số đường giao thông tỉnh lộ, đường liên huyện; đầu tư xây dựng hệ thống giao thông nông thôn.

Phát triển hạ tầng điện nông thôn, thủy lợi, nước sinh hoạt nông thôn và hạ tầng vùng sản xuất.

Đầu tư cơ sở vật chất, kiên cố hóa 100% trường, lớp học, nhà công vụ; nâng quy mô bệnh viện đa khoa tỉnh từ 300 lên 500 giường, hệ thống trạm y tế xã. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng các khu, điểm du lịch.

Đầu tư hệ thống thiết chế, văn hóa thể thao cấp tỉnh, xây dựng, sử dụng hiệu quả nhà văn hóa xã, thôn, bản. Xây dựng hạ tầng cơ sở dữ liệu, hình thành trung tâm dữ liệu tỉnh kết nối đồng bộ; xây dựng chính quyền điện tử. Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin cơ sở.

Quản lý chặt chẽ xây dựng đô thị theo quy hoạch. Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước đô thị; hệ thống xử lý nước thải, rác thải rắn và phát triển cây xanh ở các đô thị. Từng bước xây dựng thành phố Lai Châu theo hướng đô thị thông minh.

Câu 19

Hỏi: Nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ được Đại hội XIV xác định như thế nào?

Trả lời:

- Tập trung thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển bền vững giáo dục, đào tạo. Giữ vững và nâng cao chất lượng

đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Nâng cao chất lượng đội ngũ; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm định chất lượng giáo dục.

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng tâm là phát triển nhân lực chất lượng cao. Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực quản lý hoạt động các cơ sở y tế công lập, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nhất là các dịch vụ kỹ thuật cao. Đảm bảo các điều kiện và nguồn lực cho công tác phòng chống HIV/AIDS. Đẩy mạnh truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến. Đẩy mạnh hoạt động sở hữu trí tuệ. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 trong các cơ quan nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ có trình độ chuyên môn cao, tài năng trẻ trên tất cả các lĩnh vực.

Câu 20

Hỏi: Để phát triển văn hóa, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã xác định những nhiệm vụ nào?

Trả lời:

- Xây dựng, phát triển văn hóa, con người Lai Châu đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Phát triển

văn hóa đi đôi với tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Xây dựng ý thức chấp hành pháp luật, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của con người Lai Châu trong thời kỳ mới.

Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan báo chí tỉnh, đài truyền thanh truyền hình cấp huyện, hệ thống trạm truyền thanh cấp xã. Duy trì, phát triển phong trào toàn dân tập luyện thể dục, thể thao, nâng cao sức khoẻ. Khai thác, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Thực hiện tốt các chính sách thúc đẩy đảm bảo bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc.

Câu 21

Hỏi: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định nhiệm vụ tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu như thế nào?

Trả lời:

- Nâng cao năng lực quản lý, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường.

- Phát triển kinh tế, xã hội phải đi đôi với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác thu gom chất thải rắn, rác thải sinh hoạt. Chú trọng bảo vệ tài nguyên rừng, phòng, chống ô nhiễm môi trường. Phát triển kinh tế, xã hội phải kết hợp chặt chẽ với các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

Câu 22

Hỏi: Nhiệm vụ công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại được Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định là gì?

Trả lời:

- Quán triệt, thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương nghị quyết của Đảng về công tác quốc phòng, an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng, củng cố “thế trận lòng dân” vững chắc. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

- Bảo đảm vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh kinh tế, tư tưởng, văn hóa, thông tin, an ninh mạng,

bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh biên giới, an ninh nông thôn. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm về an ninh; kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông, an toàn phòng chống cháy nổ. Phát triển sâu rộng, hiệu quả Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

- Quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại của Đảng; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa đối ngoại của cấp ủy, ngoại giao của chính quyền và đối ngoại Nhân dân. Duy trì, phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) và 3 tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, các đại sứ quán, các tổ chức quốc tế có quan hệ với tỉnh; thiết lập, mở rộng quan hệ với các đối tác mới. Giữ gìn và phát triển quan hệ hữu nghị hai bên biên giới.

Câu 23

Hỏi: Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp giai đoạn 2020-2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra những nhiệm vụ gì?

Trả lời:

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chú

trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đạo đức công vụ, văn hóa công sở.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Câu 24

Hỏi: Để phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh, cần thực hiện tốt những nhiệm vụ nào?

Trả lời:

- Cấp ủy các cấp sâu sát trong lãnh đạo, định hướng nhiệm vụ hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng, củng cố tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

- Quan tâm lãnh đạo củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc; tập trung xây dựng Đảng bộ, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tập trung thực hiện tốt chính sách dân tộc, an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân. Thực hiện tốt công tác dân vận của hệ thống chính trị; tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với Nhân dân.

Câu 25

Hỏi: Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được Đại hội xác định như thế nào?

Trả lời:

- Chú trọng xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, nâng cao bản lĩnh chính trị, vai trò, năng lực lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận. Chủ động nắm, dự báo, định hướng và xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Quán triệt, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng và thực hiện chuẩn mực về đạo đức công vụ, quan hệ, ứng xử của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và Nhân dân.

- Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, quy định của Đảng về công tác tổ chức cán bộ, xây dựng Đảng; trọng tâm vào củng cố, kiện toàn tổ chức bộ

máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Thường xuyên chăm lo, làm tốt công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên; rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên, kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Nâng cao chất lượng công tác dân vận của hệ thống chính trị; công tác dân vận của chính quyền. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại chính đáng của Nhân dân.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp. Kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm, ngăn ngừa, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác nội chính và phòng chống tham nhũng. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án kinh tế, tham nhũng. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng. Thực hiện nghiêm quy chế, chương trình làm việc; chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy tinh thần chủ động,

sáng tạo và trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm người đứng đầu. Đảm bảo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất ý chí, hành động. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy, tổ chức đảng. Chú trọng chất lượng sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết.

Câu 26

Hỏi: Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đề ra những giải pháp trọng tâm nào?

Trả lời: Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã đề ra 6 giải pháp trọng tâm:

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng kịp thời tổ chức quán triệt, học tập và quyết liệt triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của Nhân dân. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội và đảm bảo nguồn lực để tổ chức thực hiện.

2. Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Xây dựng, triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu

quả quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2050 và kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội 5 năm, hằng năm. Tập trung nguồn lực cho phát triển nông, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách. Tăng cường phối hợp với các tỉnh trong khu vực.

4. Chú trọng khai thác hiệu quả lợi thế kinh tế biên mậu cửa khẩu; đẩy mạnh quan hệ kinh tế đối ngoại theo chiều sâu, nâng cao hiệu quả hợp tác hữu nghị, ổn định với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

5. Thực hiện đồng bộ mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm tiến bộ, công bằng và an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh các phong trào thi đua.

6. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội và các nghị quyết, đề án, kết luận. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH,
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY, ỦY BAN KIỂM
TRA TỈNH ỦY KHÓA XIV**

(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

**I- BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
KHÓA XIV**

1. Đồng chí Giàng Páo Mỹ	25. Đồng chí Khoàng Thị Thanh Nga
2. Đồng chí Trần Tiến Dũng	26. Đồng chí Đèo Văn Thương
3. Đồng chí Lê Văn Lương	27. Đồng chí Bùi Quang Vinh
4. Đồng chí Chu Lê Chinh	28. Đồng chí Nguyễn Sỹ Chính
5. Đồng chí Tổng Thanh Hải	29. Đồng chí Trần Hữu Chí
6. Đồng chí Giàng A Tính	30. Đồng chí Bùi Tiến Thanh
7. Đồng chí Tổng Thanh Bình	31. Đồng chí Nguyễn Thị Thiệu
8. Đồng chí Nguyễn Việt Giang	32. Đồng chí Tần Thị Quế
9. Đồng chí Trần Văn Bắc	33. Đồng chí Lý Công Hậu
10. Đồng chí Triệu Quốc Nguây	34. Đồng chí Nguyễn Thanh Tri
11. Đồng chí Sùng A Hồ	35. Đồng chí Nguyễn Xuân Hòa
12. Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh	36. Đồng chí Nguyễn Tiến Thịnh
13. Đồng chí Lê Đức Dục	37. Đồng chí Đào Thị Lan Anh
14. Đồng chí Lê Thị Hường	38. Đồng chí Lý Anh Hừ
15. Đồng chí Hà Trọng Hải	39. Đồng chí Hoàng Thọ Trung
16. Đồng chí Lê Tuấn Anh	40. Đồng chí Nguyễn Sỹ Cảnh

17. Đồng chí Mùa A Trừ	41. Đồng chí Lương Chiến Công
18. Đồng chí Mai Văn Thạch	42. Đồng chí Trần Quốc Khanh
19. Đồng chí Đinh Trung Tuấn	43. Đồng chí Bùi Huy Phương
20. Đồng chí Đặng Văn Châu	44. Đồng chí Lò Văn Cương
21. Đồng chí Vũ Văn Lương	45. Đồng chí Hoàng Hữu An
22. Đồng chí Phạm Ngọc Phương	46. Đồng chí Hoàng Quốc Khánh
23. Đồng chí Vừ A Tiễn	47. Đồng chí Sùng A Nữ
24. Đồng chí Đào Bích Vân	

II. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

1. Đồng chí Giàng Páo Mỹ	8. Đồng chí Trần Văn Bắc
2. Đồng chí Trần Tiến Dũng	9. Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh
3. Đồng chí Lê Văn Lương	10. Đồng chí Nguyễn Viết Giang
4. Đồng chí Chu Lê Chinh	11. Đồng chí Tống Thanh Bình
5. Đồng chí Tống Thanh Hải	12. Đồng chí Lê Đức Dục
6. Đồng chí Giàng A Tính	13. Đồng chí Lê Thị Hương
7. Đồng chí Sùng A Hồ	14. Lò Văn Cương

III. BÍ THƯ TỈNH ỦY

Đồng chí Giàng Páo Mỹ

IV. PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY

1. Đồng chí Trần Tiến Dũng

2. Đồng chí Lê Văn Lương

V. ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY

1. Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh	7. Đồng chí Mùa Thị Lan
2. Đồng chí Lý Công Hậu	8. Đồng chí Nguyễn Anh Thái
3. Đồng chí Ngô Thị Bích Hạnh	9. Đồng chí Trang Đức Bình
4. Đồng chí Nguyễn Thanh Trì	10. Đồng chí Phan Văn Túc
5. Đồng chí Đào Thị Lan Anh	11. Đồng chí Nguyễn Đình Tứ
6. Đồng chí Nguyễn Minh Hiếu	

MỤC LỤC

Stt	Nội dung	Trang
1	Câu 1: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV xác định phương châm là gì? Chủ đề của Đại hội như thế nào?	4
2	Câu 2: Những kết quả nổi bật trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 là gì?	4
3	Câu 3: Trong phát triển kinh tế, nhiệm kỳ qua tỉnh ta đạt được những kết quả gì?	5
4	Câu 4: Nhiệm kỳ 2015 - 2020, lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt được kết quả như thế nào?	7
5	Câu 5: Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh và hoạt động đối ngoại nhiệm kỳ qua, tỉnh ta đạt được những kết quả gì?	8
6	Câu 6: Nhiệm kỳ qua, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh đã đạt được những kết quả gì?	8
7	Câu 7: Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp như thế nào?	10
8	Câu 8: Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chuyển biến ra sao?	11
9	Câu 9: Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 còn những hạn chế, yếu kém nào?	11
10	Câu 10: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm là gì?	13

11	Câu 11: Những kinh nghiệm nào được Đảng bộ tỉnh rút ra trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, khóa 2015-2020?	13
12	Câu 12: Quan điểm chỉ đạo phát triển giai đoạn 2020-2025 được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV xác định như thế nào?	14
13	Câu 13: Mục tiêu tổng quát phát triển giai đoạn 2020-2025 được Đại hội xác định là gì?	16
14	Câu 14: Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã xác định các chỉ tiêu chủ yếu nào đến năm 2025?	18
15	Câu 15: Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra các chương trình trọng điểm, nhiệm vụ đột phá nào?	19
16	Câu 16: Nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững được Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định như thế nào?	20
17	Câu 17: Nhiệm vụ tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực tài chính, ngân hàng; phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch được xác định như thế nào tại Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh?	21
18	Câu 18: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định nhiệm vụ phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội đồng bộ như thế nào?	23
19	Câu 19: Nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ được Đại hội XIV xác định như thế nào?	24

20	Câu 20: Đề phát triển văn hóa, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đã xác định những nhiệm vụ nào?	25
21	Câu 21: Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định nhiệm vụ tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu như thế nào?	26
22	Câu 22: Nhiệm vụ công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại được Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh xác định là gì?	27
23	Câu 23: Đề nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp giai đoạn 2020 - 2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra những nhiệm vụ gì?	28
24	Câu 24: Đề phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết các dân tộc; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh, cần thực hiện tốt những nhiệm vụ nào?	29
25	Câu 25: Công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được Đại hội xác định là gì?	30
26	Câu 26: Đề thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đề ra những giải pháp trọng tâm nào?	32

Chịu trách nhiệm xuất bản
LÊ ĐỨC DỤC
UVBTV - Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chỉ đạo biên soạn nội dung
ĐẶNG THANH SƠN
LÊ CHÍ CÔNG

Biên soạn nội dung
LÝ VĂN TÀI
VÕ HỒNG CẢNH
ĐỖ THU PHƯƠNG

Trình bày và sửa bản in
NHÀ MÁY IN BÁO LAI CHÂU

In 2.700 cuốn, khổ 13x19cm tại Nhà máy in Báo Lai Châu. Giấy phép xuất bản số 64/GP-STTTT, do Sở Thông tin - Truyền thông Lai Châu cấp ngày 23 tháng 11 năm 2020. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2020.